TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15 /2021/HS-ST
Ngày: 29 - 4 -2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG,
TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Dương Văn Bản

Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Xuân Trà - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện ki ểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thái - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai v ụ án hình sự th ụ lý số:15 /2021/HSST ngày 13 tháng 4 năm 2021 (theo thủ tục rút gọn) theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử s ố:16 /2021/QĐXXST - HS ngày 23 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Bá L, tên gọi khác: Không, sinh ngày 05/01/1971. Nơi sinh: Phố Yên, Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm Bến 1, xã Đ, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Bá L, đã chết, con bà:Lê Thị L, sinh năm 1950; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; có vợ là: Dương Thị Cúc, sinh năm 1974, có 03 con chung, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/3/2021 đến ngày 27/3/2021, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên:Trần Quốc L, tên gọi khác: Không, sinh ngày 16/12/1988. Nơi sinh: P, Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm Tân Long, xã T, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn

giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Trọng Th, sinh năm 1965, con bà: Bá Thị H, đã chết; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; có vợ là: Lê Thị Hà, sinh năm 1990, có 02 con chung, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 19/2015/HSST ngày 30/01/2015, Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội xử phạt 27 tháng tù cho hưởng án treo, 54 tháng thử thách về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (bị cáo đã chấp hành xong ngày 30/7/2019); Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/3/2021 đến ngày 27/3/2021, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt tại phiên tòa)

3. Họ và tên: Tạ Văn T1, tên gọi khác: Không, sinh ngày 17/11/1985. Nơi sinh: P, Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm Thành, xã Đ, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tạ Văn Th, sinh năm 1966, con bà: Trần Thị S, sinh năm 1963; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; có vợ là: Nguyễn Thị H, sinh năm 1987, có 02 con chung, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0037760 ngày 10/5/2018 của Công an thị xã P phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc (bị cáo đã chấp hành xong ngày 09/10/2018); Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/3/2021 đến ngày 27/3/2021, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt tại phiên tòa)

4. Họ và tên:Nguyễn Thị L1, tên gọi khác: Không, sinh ngày 12/12/1984. Nơi sinh: P, Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố Đ, phường B, thị xã P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Bắc, sinh năm 1956, con bà: Nghiêm Thị H, sinh năm 1958; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; có cH là: Nguyễn Hải Long, sinh năm 1978, có 02 con chung, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012;

Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/3/2021 đến ngày 27/3/2021, được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương.

(Có mặt tại phiên tòa)

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng:*

Chị Đặng Thị H, sinh năm 1980

Trú tại: Tổ dân phố 1, phường Phố Cò, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

* *Người chứng kiến*:

Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1963

Trú tại: Tổ dân phố 1, phường P, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/3/2021, Trần Quốc L, Tạ Văn T1, Nguyễn Bá L và Nguyễn Thị L1 đi đến nhà chị Đặng Thị H ở tổ dân phố 1, phường Phố Cò, thành phố Sông Công mục đích để đóng tiền phường cho chị H. Tại đây, do chị H không có nhà nên bốn người rủ nhau đánh bạc, được thua bằng tiền. Sau đó, L đi sang cửa hàng tạp hóa mua 02 bộ bài tú lơ khơ rồi cả 04 người ngồi xuống tấm mành được trải sẵn dưới nền nhà gian phòng khách để cùng nhau đánh bạc, bằng hình thức đánh "sâm", sát phạt nhau bằng tiền. Cách thức "đánh sâm" được các đối tượng quy định như sau: Khi bắt đầu đánh bạc sử dụng bộ bài 52 quân, chia đều cho mỗi người 10 quân bài, quân bài nhỏ nhất là 3, theo thứ tự tăng dần 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A, lớn nhất là 2. Các quân bài không so sánh bằng chất, chỉ so sánh giá trị, bài có giá trị cao hơn thì lớn hơn. Phần còn lại để dưới chiếu, rồi bốc ngẫu nhiên 01 lá bài trong đó để chọn người đánh trước. Nếu ai đánh hết bài trước thì những người còn lại phải trả tiền cho người thắng số tiền tương ứng với số bài còn lại trên tay (10.000đ/lá bài). Trong ván bài nếu có ai báo "sâm" và đánh được hết một lượt mà không ai chặn thì sẽ được những người còn lại trả 200.000đ/người; nếu bị người khác chặn được thì người báo "sâm" sẽ phải trả cho mỗi người 200.000đ.

Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an thành phố Sông phát hiện, bắt quả tang và thu giữ số tiền 26.770.000đ là tiền đánh bạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6s plus 16BG màu bạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, 32Gb màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu vàng đồng; 02 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ gồm 52 quân bài, trong đó 01 bộ có mặt sau màu xanh đen và 01 bộ có mặt sau màu đỏ.

Vật chứng của vụ án gồm: Số tiền 26.770.000đ (hai mươi sáu triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 02 bộ bài tú lơ khơ; 01

mành tre kích thước 1,9 x 1,5m. Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của cơ quan Thi hành án dân sự TP Sông Công và tại Kho bạc nhà nước thành phố Sông Công chờ xử lý.

- 04 chiếc điện thoại (01 chiếc Samsung Galaxy J7 Prime mầu vàng thu giữ của Nguyễn Bá L; 01 chiếc Iphone 6s Plus mầu xám thu giữ của Tạ Văn T1; 01 chiếc Iphone 7 32GB, mầu đen thu giữ của Trần Quốc L và 01 chiếc Samsung Galaxy A51 mầu xanh thu giữ của Nguyễn Thị L1), ngày 06/4/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công đã trả lại cho các bị cáo quản lý, sử dụng.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 15/QĐ-VKSSC-TN ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công đã truy tố các bị cáo Nguyễn Bá L, Trần Quốc L, Tạ Văn T1 và Nguyễn Thị L1 về tội **"Đánh bạc"** theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa; các bị cáo đều khai nhận hành vi như Quyết định truy tố. Các bị cáo đều xác định khoảng 12 giờ 30 ngày 25/3/2021, các bị cáo đến nhà chị H ở tổ dân phố 1, phường Phố Cò, TP Sông Công để nộp tiền họ, nhưng không thấy chị H ở nhà nên các bị cáo rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh Sâm sát phạt nhau bằng tiền. Các bị cáo đánh bạc đến khoảng 15 giờ40 phút cùng ngày thì bị Công an thành phố Sông Công phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công tham gia phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Bá L, Trần Quốc L, Tạ Văn T1 và Nguyễn Thị L1 phạm tội ***"Đánh bạc".***

- Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều ; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

+ Nguyễn Bá L, Nguyễn Thị L1, Tạ Văn T1 từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

- Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều ; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

+ Trần Quốc L từ 09 đến 12 tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 25/3/2021 đến ngày 27/3/2021.

Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10 đến 20 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 26.770.000đ (hai mươi sáu triệu, bẩy trăm bẩy mươinghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc mành tre có kích thước 1,9m x 1,5m, 02 bộ bài tú lơ khơ.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016. Buộc các bị cáo Nguyễn Bá L, Trần Quốc L, Tạ Văn T1 và Nguyễn Thị L1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Trong phần tranh luận các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát.Trong lời nói sau cùng các bị cáo xin được hưởng lượng khoan H của pháp luật và xin mức án thấp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa nhận định như sau:

Về thủ tục tố tụng: Nhận định về thẩm quyền áp dụng thủ tục rút gọn: Vụ án được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công, Viện kiểm sát nhân dân và Toà án nhân dân thành phố Sông Công quyết định áp dụng thủ tục rút gọn đã đảm bảo đủ đúng phạm vi, điều kiện, trình tự thủ tục, thời hạn theo quy định tại các Điều 455; 456; 457; 460; 461, 462 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[1] Về tội danh: Hồi 12 giờ ngày 25/3/2021, tại nhà của chị Đặng Thị H ở tổ dân phố 1, phường Phố Cò, thành phố Sông Công các bị cáo Nguyễn Bá L, Trần Quốc L, Tạ Văn T1 và Nguyễn Thị L1 đang tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh Sâm được thua bằng tiền thì bị Công an thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang thu giữ tại nơi đánh bạc số tiền 26.770.000 đồng là số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh và thu giữ một số vật chứng có liên quan.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, đồng thời gây mất trật tự trị an ở địa phương. Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa xét thấy việc truy tố để xét xử đối với các bị cáo Nguyễn Bá L, Trần Quốc L, Tạ Văn T1 và Nguyễn Thị L1 về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 321 Bộ luật hình sự quy định như sau:

"1.Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng...., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....

3.Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".

[2] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án. Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa thấy:

Trong vụ án này các bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm giản đơn, các bị cáo tiếp nhận ý chí của nhau và cùng nhau thực hiện tội phạm. Bị cáo L là người đi mua 02 bộ bài.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa xét xử thấy**:**

Các bị cáo Nguyễn Thị L1 và Nguyễn Bá L đều chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt.

Bị cáo Trần Quốc L được xác định là không có tiền án, tiền sự, nhưng có nhân thân xấu. Bị cáo L năm 2015 đã bị Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội xét xử về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Bá L, Nguyễn Thị L1 và Tạ Văn T1 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; do đó, các bị cáo này được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trần Quốc L có bố đẻ là ông Trần Trọng Thân trong quá trình tham gia quân ngũ đã được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến Vẻ vang nên bị cáo L được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Khi lượng hình Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa xem xét vai trò, tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo để xem xét quyết định hình phạt.

Đối với bị cáo Nguyễn Bá L và Nguyễn Thị L1, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, do đó Thẩm phán – chủ tọa phiên xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà có

thể áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo.

Đối với bị cáo Trần Quốc L được xác định là chưa có tiền án, tiền sự, nhưng có nhân thân xấu. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáoL ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa xét thấy bị cáo cũng có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS nên cũng xem xét giảm một phần hình phạt cho các bị cáo, để bị cáo yên tâm cải tạo tốt, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Đối với bị cáo Tạ Văn T1 mặc dù năm 2018 đã bị xử lý vi phạm hành chính nhưng tính đến thời điểm phạm tội lần này, thời gian được coi chưa bị xử lý vi phạm hành chính đã quá 06 tháng, bị cáo lại có nơi cư trú ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có đơn xin cải tạo tại địa phương được chính quyền địa phương xác nhận; Do vậy căn cứ vào Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo; xét thấy có thể áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm thu lời bất chính, nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Bá L, Tạ Văn T1, Nguyễn Thị L1 tại phiên tòa là có căn cứ, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa chấp nhận**.**

Tuynhiên: Về hình phạt đối với bị cáo Trần Quốc L còn có phần nghiêm khắc chưa thể hiện được sự khoan H của đảng, Nhà nước đối với người phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[6]. Vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 chiếc mành tre và 02 bộ bài tú lơ khơ là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị và giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 26.770.000 đồng thu giữ tại nơi đánh bạc đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 04 chiếc điện thoại (01 chiếc Samsung Galaxy J7 Prime mầu vàng thu giữ của Nguyễn Bá L; 01 chiếc Iphone 6s Plus mầu xám thu giữ của Tạ Văn T1; 01 chiếc Iphone 7 32GB, mầu đen thu giữ của Trần Quốc L và 01 chiếc Samsung Galaxy A51 mầu xanh thu giữ của Nguyễn Thị L1), quá trình điều tra xác định các bị cáo không dùng điện thoại vào việc phạm tội nên ngày 06/4/2021

cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công đã trả lại cho các bị cáo quản lý, sử dụng là phù hợp.

[7] Án phí: Các bị cáo Nguyễn Bá L, Trần Quốc L, Tạ Văn T1 và Nguyễn Thị L1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan L hành tố tụng, người L hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người L hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, chị Đặng Thị H là chủ nhà nơi các bị cáo sử dụng làm địa điểm đánh bạc, Tuy nhiên khi các bị cáo đánh bạc chị H không có nhà, các bị cáo không xin phép, khi chị H về đã yêu cầu các bị cáo không được đánh bạc tại nhà chị, mặt khác chị không hưởng lợi gì từ việc các bị cáo đánh bạc. Do vậy, hành vi của chị H không cấu thành tội phạm nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Sông Công không xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Bá L, Trần Quốc L, Tạ Văn T1 và Nguyễn Thị L1 phạm tội "Đánh bạc".

1. Về hình phạt:

- Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

+ Nguyễn Bá L 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ nộp ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Bá L cho Ủy ban nhân dân xã Đ, thị xã P tỉnh Thái Nguyên quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Nguyễn Thị L1 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ nộp ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Thị L1 cho Ủy ban nhân dân phường Bãi Bông, thị xã P tỉnh Thái Nguyên quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Tạ Văn T1 06 (sau) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ nộp ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Tạ Văn T1 cho Ủy ban nhân dân xã Đông Cao, thị xã P tỉnh Thái Nguyên quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt: **Trần Quốc L 07** (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành bản án, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 25/3/2021 đến ngày 27/3/2021.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ nộp ngân sách Nhà nước.

2. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 26.770.000đ (hai mươi sáu triệu, bẩy trăm bẩy mươi nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc mành tre có kích thước 1,9m x 1,5m, 02 bộ bài tú lơ khơ.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày ..tháng....năm 2021 giữa Công an thành phố Sông với Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sông).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc các bị cáo Nguyễn Bá L, Trần Quốc L, Tạ Văn T1 và Nguyễn Thị L1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, vắng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Sông Công;
- Công an TP. Sông Công;
- THADS TP. Sông Công;
- THA HS ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- L: HS, VP

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Văn Bản